TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG** Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Chiêm Hóa, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đào Thị N, sinh năm 1989;

ĐKHKTT: Thôn Tiên Q, xã Vinh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nơi ở hiện nay: Thôn Trung T, xã Phúc T, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Anh Phạm Xuân B, sinh năm 1987;

ĐKHKTT: Thôn Tiên Q, xã Vinh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nơi ở hiện nay: Thôn Tân T, xã Trung H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh G, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị N và anh Phạm Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Phạm Ngọc K, sinh ngày 31/01/2010 và Phạm Tuấn V, sinh ngày 20/02/2014 cho anh Phạm Xuân B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Đào Thị N có nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Phạm Tuấn V với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Đào Thị N và anh Phạm Xuân B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Đào Thị N, anh Phạm Xuân B và chị Nguyễn Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự: Chị Đào Thị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ *(Một trăm năm mười nghìn đồng)*, tổng cộng là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.630.000đ *(Mười sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng)* theo B lai số AA/2021/0005406 ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Hoàn trả cho chị N số tiền chênh lệch là 16.330.000đ *(Mười sáu triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Vinh Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn